

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HS-ST
Ngày 18 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hợp

Ông Hoàng Đình Tuyển

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thu Nga - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS, ngày 25 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Văn T, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 19 tháng 4 năm 1980; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm N, xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn H, sinh năm 1938 và bà Dương Thị Q, sinh năm 1940; vợ: Phan Thị T, sinh năm 1986 đã ly hôn năm 2018, con: 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 0047302/QĐ-XPHC ngày 15/01/2019 của Công an thị xã P, tỉnh Thái Nguyên về xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, bị cáo đã chấp hành xong nhưng chưa được xóa tiền sự; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt, tạm giữ từ ngày 23-12-2019, đến ngày 07-01-2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh, hiện tại ngoại; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

+ Anh Hoàng Văn Q; có mặt.

+ Bà Mai Thị N; có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Hà Văn K; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân bị cáo Dương Văn T là phụ xe khách chạy tuyến Thái Nguyên – Lạng Sơn. Khoảng 06 giờ ngày 23/12/2019, Dương Văn T cùng Hoàng Văn Q, sinh năm 1979, nơi cư trú: Xóm H, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên là chủ xe, đồng thời là lái xe nhãn hiệu COUNTY mang biển kiểm soát 20B- 02*** đi từ bến xe T đến bãi xe chùa T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi Hoàng Văn Q ở trong bãi xe đón khách và nhận hàng vận chuyển thì Dương Văn T một mình đi bộ đến một quán cơm ở gần chùa, ăn cơm xong Dương Văn T đến uống nước tại một quán nước gần đó. Lúc này bàn bên cạnh có các thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) đang nói chuyện về pháo nổ nên Dương Văn T đã nảy sinh ý định mua pháo về để đốt dịp tết. Dương Văn T quay sang hỏi người thanh niên bên cạnh “mua pháo có dễ không?”, người thanh niên trả lời “mua loại pháo gì, pháo loại 36 quả hay pháo trứng”, Dương Văn T nói “pháo loại 36 quả và hỏi về giá tiền”, người thanh niên cho biết “01 thùng pháo có giá 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng”, Dương Văn T đồng ý rồi đưa tiền cho người này đồng thời hẹn khi mua được thì chở ra xe ô tô mang biển kiểm soát 20B- 02*** đang đỗ trong bãi xe, thỏa thuận xong Dương Văn T quay về xe ô tô.

Khoảng 15 đến 20 phút, cùng ngày, người thanh niên mà Dương Văn T đặt mua pháo đi xe máy (không rõ biển kiểm soát) đến cùng với 01 người thanh niên khác giao cho Dương Văn T 01 thùng cattông được bọc kín bằng bao tải dứa màu xanh (do đã có thỏa thuận trước nên Dương Văn T biết đó là pháo nổ). Dương Văn T nhận hàng bê lên xe rồi cất giấu tại khoang chứa hàng phía sau xe ô tô. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi Hoàng Văn Q nổ máy xe để chuẩn bị quay về Thái Nguyên thì có lực lượng chức năng đến kiểm tra, Dương Văn T đã tự giác khai nhận đồng thời giao nộp số pháo nổ trên.

Thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm :

- 01 (một) thùng bìa cattông;
- 01 (một) bao tải dứa màu xanh;
- 18 (mười tám) khối hình hộp, mỗi khối hình hộp có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15cm bên trong mỗi khối hình hộp có 36 vật hình trụ được liên kết với nhau, bên ngoài mỗi khối hình hộp có dán giấy đỏ in nhiều chữ Trung Quốc.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A10s màu đen đã qua sử dụng, số IMEI1: 358176101968***; IMEI2: 358177101968***, bên trong lắp 01 sim Viettel, 01 sim Vinaphone.

- 01 (một) giấy phép lái xe số AM 295*** mang tên Dương Văn T cấp ngày 04/01/2010 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp .

Tại Biên bản xác định trọng lượng tang vật thu giữ xác định tang vật thu giữ có tổng trọng lượng 24kg (đã trừ bì).

Tại Bản Kết luận giám định số 35/KL-PC 09 ngày 26/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu vật gửi giám định có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 25/5/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Dương Văn T về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c, khoản 1, Điều 191 Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và không khai báo bổ sung. Bị cáo thừa nhận mặc dù biết Nhà nước Việt Nam cấm vận chuyển, đốt pháo nổ nhưng do ham vui nên khi biết là hàng cấm nhưng bị cáo vẫn tiếp tục vận chuyển 24kg pháo loại 36 lỗ/giàn để đốt vào dịp tết nguyên đán, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Văn T.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”; xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 06 (sáu) tháng 09 (chín) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã tiêu hủy các vật chứng sau theo Quyết định số 04/CQĐT-XLVC ngày 08/01/2020 gồm 17 (mười bảy) khối pháo nổ có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15 cm bên trong mỗi khối hình hộp có 36 vật hình trụ có chứa thuốc pháo được liên kết với nhau, bên ngoài mỗi khối pháo có dán giấy đỏ in nhiều chữ Trung Quốc, khi đốt gây ra tiếng nổ; 01 (một) thùng bìa cat tông, 01 (một) bao tải dứa màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Dương Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A10s màu đen đã qua sử dụng, có IMEI1: 358176101968***; IMEI 2: 358177101968*** kèm theo 01 (một) sim viettel và 01 (một) sim Vinaphone và 01 (một) giấy phép lái xe số AM 295*** mang tên Dương Văn T cấp ngày 04/01/2010 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản xác định trọng lượng pháo ngày 23/12/2019, phù hợp với Kết luận giám định số 35/KL-PC 09 ngày 26/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó kết luận bị cáo Dương Văn T do ham vui nên đã có hành vi vận chuyển 24kg pháo là mặt hàng cấm sử dụng tại Việt Nam về đốt nhân dịp tết nguyên đán. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Dương Văn T về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý một số hàng hóa của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình gây ra, nhằm đề răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có bố đẻ là ông Dương Văn H và mẹ đẻ là bà Dương Thị Q đều được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì; vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Trong quá trình điều tra bị cáo có nộp giấy khen vì bản thân đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của Lữ đoàn 575 quân khu I, tuy nhiên đây không phải tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 0047302/QĐ-XPHC ngày 15/01/2019 của Công an thị xã P, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo đã chấp hành xong nhưng chưa được xóa tiền sự. Do vậy, xác

định bị cáo là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện nay hai vợ chồng bị cáo đã ly hôn, bị cáo phải nuôi hai con nhỏ và bố mẹ đã già yếu; ngoài ra bản thân bị cáo được tặng giấy khen vì đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của Lữ đoàn 575 quân khu I.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị để đảm bảo cho việc thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã tiêu hủy các vật chứng sau theo Quyết định số 04/CQĐT-XLVC ngày 08/01/2020 gồm 17 (mười bảy) khối pháo nổ có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15 cm bên trong mỗi khối hình hộp có 36 vật hình trụ có chứa thuốc pháo được liên kết với nhau, bên ngoài mỗi khối pháo có dán giấy đỏ in nhiều chữ Trung Quốc, khi đốt gây ra tiếng nổ; 01 (một) thùng bìa cat tông, 01 (một) bao tải dừa màu xanh theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Trả lại cho bị cáo Dương Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A10s màu đen đã qua sử dụng, có IMEI1: 358176101968***; IMEI 2: 358177101968*** kèm theo 01 (một) sim viettel và 01 (một) sim Vinaphone và 01 (một) giấy phép lái xe số AM 295*** mang tên Dương Văn T cấp ngày 04/01/2010 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Đối với Hoàng Văn Q là chủ xe ô tô mang biển kiểm soát 20B-02***, Hoàng Văn Q không biết việc bị cáo Dương Văn T vận chuyển pháo nên không đề cập xử lý; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đối với người đàn ông (không rõ tên tuổi địa chỉ) bán pháo cho bị cáo Dương Văn T, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng do không có đủ thông tin nên không làm rõ được, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Dương Văn T 06 (sáu) tháng tù, được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam là 16 (mười sáu) ngày (từ ngày 23/12/2019 đến ngày 07/01/2020), thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã tiêu hủy các vật chứng sau theo Quyết định số 04/CQĐT-XLVC ngày 08/01/2020 gồm 17 (mười bảy) khối pháo nổ có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15 cm bên trong mỗi khối hình hộp có 36 vật hình trụ có chứa thuốc pháo được liên kết với nhau, bên ngoài mỗi khối pháo có dán giấy đỏ in nhiều chữ Trung Quốc, khi đốt gây ra tiếng nổ; 01 (một) thùng bìa cat tông, 01 (một) bao tải dứa màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Dương Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A10s màu đen đã qua sử dụng, có IMEI1: 358176101968***; IMEI 2: 358177101968*** kèm theo 01 (một) sim viettel và 01 (một) sim Vinaphone và 01 (một) giấy phép lái xe số AM 295*** mang tên Dương Văn T cấp ngày 04/01/2010 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp.

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2020).

4. Về án phí: Bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh